

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 28 - 02- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Sơn

Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Tấn V - Sinh ngày 06.6.1990 tại Đà Nẵng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 53, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” theo Bản án số 09/2016/HSST ngày 15/4/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2017 và đã thực hiện xong các nghĩa vụ khác trong bản án.

Con ông: Lê Tấn H (còn sống) và bà Trần Thị T (đã chết). Gia đình có 4 anh, chị, em, V là con thứ tư; Vợ: Đặng Thị Kiều Tr; Có 02 con (lớn nhất SN: 2016, nhỏ nhất SN: 2018).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2019; Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1/Anh Bùi Thanh T. Sinh năm: 1985 (có mặt)

Trú tại: Lô 13 đường N, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Địa chỉ hiện nay: 35 H, phường X, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

2/ Chị Trần Thị Mai L, sinh năm 1986 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: 62 đường L, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

3/ Chị Tạ Thảo U, sinh năm 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: 37 M5, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

* Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị Kiều Tr, sinh năm 1993. (có mặt)

Trú tại: Tổ 53, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 23/11/2019 đến ngày 25/11/2019, trên địa bàn phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng Lê Tấn V đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 20 giờ ngày 23/11/2019, Lê Tấn V điều khiển xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, BKS: 43H1-257.12 đến khu Nam Việt Á thuộc phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng nhằm mục đích trộm cắp. Khi đến nhà tại Lô 13 đường N thuộc phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng của anh Bùi Thanh T thấy trong nhà không có người, V đem xe để ở sân nhà bên cạnh, rồi trèo lên tầng 2 ngôi nhà để vào bên trong tháo 03 tivi màn hình phẳng kèm điều khiển, 02 quạt trần, 01 bếp ga, 01 máy hút mùi, 01 quạt treo tường, 01 bồn rửa tay bằng inox, 01 bình hoa nhựa và 04 bức tranh các loại để trên nền nhà. Sau đó V lấy chìa khóa nhà treo ở móc trên tường mở khóa cửa ra ngoài. Đến khoảng 13 giờ ngày 24/11/2019, V dùng xe mô tô trên quay lại lấy các tài sản đã tháo xuống đem về nhà cất giấu.

Vụ thứ 2: Khoảng 15 giờ ngày 25/11/2019, V tiếp tục sử dụng xe mô tô trên đến nhà số 62 đường L, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng của chị Trần Thị Mai L. Tại đây, V để xe trên lề đường rồi đi bộ ra phía sau dùng máy cắt cầm tay (đã chuẩn bị trước) cắt khóa cửa sau đột nhập vào nhà lấy trộm 01 dàn loa hiệu Panasonic, 01 loa cây hiệu Samsung, 01 loa cây hiệu Sony, 01 loa Bluetooth, 01 cục phát sóng Apple TV, 01 cục support kết nối ti vi, 01 cục đá muối màu cam, 01 ba lô, 01 máy sấy tóc, 01 máy vắt cam màu trắng và 01 con heo đất. V đập heo đất lấy 40.000 đồng rồi vứt các mảnh vỡ vào thùng rác ven đường.

Vụ thứ 3: Khoảng 17 giờ cùng ngày 25/11/2019, cũng với thủ đoạn tương tự như trên, V tiếp tục cắt lề cửa sau đột nhập vào nhà số 37 M5, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng của chị Tạ Thảo U lấy trộm 01 hộp thiết (két sắt mini) bên trong có 02 sổ tiết kiệm và 2.0000.000 đồng (loại mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng), 01 đầu ghi camera, 01 ổ cứng màu đen, 01 máy xay sinh tố màu cam-đen, 01 máy xông tinh dầu, 01 máy khoan cầm tay đựng trong hộp màu

xanh hiệu Makita, 01 bộ đồ nghề màu vàng, 01 bộ tuốt bơ vít, 01 bếp hồng ngoại và 1.670.000 đồng.

Toàn bộ tài sản trộm cắp được, Lê Tấn V dùng xe mô tô BKS: 43H1-257.12 chở nhiều lần đem về cất giấu tại nhà.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Tấn V đã tự nguyện giao nộp:

- Tài sản trộm cắp của anh Bùi Thanh T: 03 tivi màn hình phẳng kèm điều khiển, 02 quạt trần, 01 bếp ga, 01 máy hút mùi, 01 quạt treo tường, 01 bồn rửa tay bằng inox, 01 bình hoa nhựa và 04 bức tranh các loại.

- Tài sản trộm cắp của chị Trần Thị Mai L: 01 dàn loa hiệu Panasonic, 01 loa cây hiệu Samsung, 01 loa cây hiệu Sony, 01 loa Bluetooth, 01 cục phát sóng Apple TV, 01 cục support kết nối ti vi, 01 cục đá muối màu cam, 01 ba lô, 01 máy sấy tóc, 01 máy vắt cam màu trắng và 40.000 đồng.

- Tài sản trộm cắp của chị Tạ Thảo U: 01 hộp thiết (két sắt mini) bên trong có 02 sổ tiết kiệm và 2.000.000 đồng (loại mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng), 01 đầu ghi camera, 01 ổ cứng màu đen, 01 máy xay sinh tố màu cam-đen, 01 máy xông tinh dầu, 01 máy khoan cầm tay đựng trong hộp màu xanh hiệu Makita, 01 bộ đồ nghề màu vàng, 01 bộ tuốt bơ vít, 01 bếp hồng ngoại và 1.670.000 đồng.

- Thu của Lê Tấn V: 01 máy cắt cầm tay, 01 xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, BKS: 43H1-257.12

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 80/KLĐG-HĐĐGTS ngày 18/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn, các tài sản mà Lê Tấn V đã trộm cắp trị giá như sau:

- Tài sản trộm cắp của anh Bùi Thanh T trị giá 20.900.000 đồng (trong đó có 7 bức tranh trị giá 1.500.000 đồng, V khai nhận chỉ trộm 04 bức trị giá 857.000 đồng). Do vậy, trị giá tài sản mà V đã trộm cắp trong vụ này là 20.257.000 đồng.

- Tài sản trộm cắp của chị Trần Thị Mai L trị giá 16.575.000 đồng.

- Tài sản trộm cắp của chị Tạ Thảo U trị giá 8.512.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản mà Lê Tấn V chiếm đoạt trong 03 vụ trộm cắp theo Kết luận định giá là: 45.344.000 đồng và 3.710.000 đồng tiền mặt. Tổng số tiền là 49.054.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Tấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSNHS, ngày 21/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Tấn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Tấn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Tấn V mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

-Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả lại các tài sản cho các bị hại như sau:

+Trả cho anh Bùi Thanh T: 03 ti vi màn hình phẳng kèm điều khiển, 02 quạt trần, 01 bếp ga, 01 máy hút mùi, 01 quạt treo tường, 01 bồn rửa tay bằng inox, 01 bình hoa nhựa và 04 bức tranh các loại.

+Trả lại cho chị Trần Thị Mai L: 01 dàn loa hiệu Panasonic, 01 loa cây hiệu Samsung, 01 loa cây hiệu Sony, 01 loa Bluetooth, 01 cục phát sóng Apple TV, 01 cục support kết nối ti vi, 01 cục đá muối màu cam, 01 ba lô, 01 máy sấy tóc và 01 máy vắt cam màu trắng.

+Trả lại cho chị Tạ Thảo U: 01 hộp thiết (két sắt mini) bên trong có 02 sổ tiết kiệm, đầu ghi camera, 01 ổ cứng màu đen, 01 máy xay sinh tố màu cam-đen, 01 máy xông tinh dầu, 01 máy khoan cầm tay đựng trong hộp màu xanh hiệu Makita, 01 bộ đồ nghề màu vàng, 01 bộ tuốt bơ vít, 01 bếp hồng ngoại và 3.670.000 đồng.

Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

Về vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, BKS: 43H1-257.12 là của chị Đặng Thị Kiều Tr là vợ bị cáo Lê Tấn V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả cho chị Tr do không liên quan đến vụ án là phù hợp.

- Đối với 01 máy cắt cầm tay mà Lê Tấn V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại chị Trần Thị Mai L, chị Tạ Thảo U do có đơn xin vắng mặt nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của chị L, chị U, về trách nhiệm dân sự có liên quan đến quyền lợi của mình thì chị L, chị U đã nhận lại tài sản do V trộm cắp nên không có yêu cầu gì. Do đó, sự vắng mặt của chị L,

chị U không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Tấn V khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Trong khoảng thời gian từ ngày 23/11/2019 đến ngày 25/11/2019, trên địa bàn phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Bị cáo Lê Tấn V đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 lần, cụ thể: V trộm tài sản của anh Bùi Thanh T gồm: 03 tivi màn hình phẳng kèm điều khiển, 02 quạt trần, 01 bếp ga, 01 máy hút mùi, 01 quạt treo tường, 01 bồn rửa tay bằng inox, 01 bình hoa nhựa và 04 bức tranh các loại tài sản; trộm cắp tài sản của chị Trần Thị Mai L gồm: 01 dàn loa hiệu Panasonic, 01 loa cây hiệu Samsung, 01 loa cây hiệu Sony, 01 loa Bluetooth, 01 cục phát sóng Apple TV, 01 cục support kết nối ti vi, 01 cục đá muối màu cam, 01 ba lô, 01 máy sấy tóc, 01 máy vắt cam màu trắng và 40.000 đồng; trộm cắp tài sản của chị Tạ Thảo U gồm: 01 hộp thiết (két sắt mini bên trong có 02 sổ tiết kiệm), 01 đầu ghi camera, 01 ổ cứng màu đen, 01 máy xay sinh tố màu cam-đen, 01 máy xông tinh dầu, 01 máy khoan cầm tay đựng trong hộp màu xanh hiệu Makita, 01 bộ đồ nghề màu vàng, 01 bộ tuốt bơ vít, 01 bếp hồng ngoại và 3.670.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Lê Tấn V đã chiếm đoạt trong 03 vụ trộm cắp là 49.054.000 đồng.

[2.1.2] Hành vi trên của bị cáo Lê Tấn V đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản và xâm hại an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, phạm vào Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 13/CT-VKS-NHS ngày 21/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Lê Tấn V thì thấy:

Bị cáo V là người cha, người chồng, lẽ ra bị cáo phải lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lười lao động, coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác, bị cáo phạm tội rất liều lĩnh, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của những người bị hại nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản của anh Bùi Thanh T, chị Trần Thị Mai L, chị Tạ Thảo U với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 49.054.000 đồng.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất lòng tin đối với mọi người xung quanh, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con nhỏ lại là lao động chính trong gia đình; tại phiên tòa người bị hại anh Bùi Thanh T đã đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nghĩ nên áp dụng điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Tuy nhiên, trong thời gian từ ngày 23/11/2019 đến ngày 25/11/2019 bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu: Vào năm 2016, bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” theo Bản án số 09/2016/HSST ngày 15/4/2016 (đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí). Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thỏa đáng, mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại chị Trần Thị Mai L, chị Tạ Thảo U đã nhận lại tài sản do Vtrộm cắp và có đơn xin xét xử vắng mặt; chị L, chị U không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại anh Bùi Thanh T khai nại bị mất 07 bức tranh nhưng thực tế chỉ chứng minh 04 bức tranh bị mất, còn lại 03 bức tranh mà bị hại anh Bùi Thanh T khai bị mất và số tiền 20.000.000đ bị hại Tạ Thảo U khai bị mất trong quá trình điều tra thì chưa đủ chứng cứ để chứng minh Lê Tấn V thực hiện; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm qua thương lượng giữa gia đình bị cáo V và người bị hại anh Bùi Thanh T thì anh T không yêu cầu gì về 03 bức tranh còn lại (trong số 07 bức tranh mà anh T khai bị mất) cũng như không yêu cầu bị cáo V phải có trách nhiệm dân sự gì nữa, anh T còn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo V. HĐXX xét thấy đề nghị của bị hại Bùi Thanh T là tự nguyện nên chấp nhận.

Đối với chìa khóa của anh Bùi Thanh T, số tiền 40.000đ và 02 ổ khóa của chị Tạ Thảo U, Trần Thị Mai L khi thực hiện hành vi phạm tội Lê Tấn V làm hư hỏng, thiệt hại không đáng kể và các bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[2.5] Xét về vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả lại cho các bị hại, cụ thể:

+Trả cho anh Bùi Thanh T: 03 ti vi màn hình phẳng kèm điều khiển, 02 quạt trần, 01 bếp ga, 01 máy hút mùi, 01 quạt treo tường, 01 bồn rửa tay bằng inox, 01 bình hoa nhựa và 04 bức tranh các loại.

+Trả lại cho chị Trần Thị Mai L: 01 dàn loa hiệu Panasonic, 01 loa cây hiệu Samsung, 01 loa cây hiệu Sony, 01 loa Bluetooth, 01 cục phát sóng Apple TV, 01 cục support kết nối ti vi, 01 cục đá muối màu cam, 01 ba lô, 01 máy sấy tóc và 01 máy vắt cam màu trắng.

+Trả lại cho chị Tạ Thảo U: 01 hộp thiết (két sắt mini) bên trong có 02 sổ tiết kiệm, đầu ghi camera, 01 ổ cứng màu đen, 01 máy xay sinh tố màu cam-đen, 01 máy xông tinh dầu, 01 máy khoan cầm tay đựng trong hộp màu xanh hiệu Makita, 01 bộ đồ nghề màu vàng, 01 bộ tuốt bơ vít, 01 bếp hồng ngoại và 3.670.000 đồng

Các bị hại đã nhận lại tài sản nêu trên và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Đối với xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, BKS: 43H1-257.12 do Lê Tấn V sử dụng làm phương tiện để phạm tội là của chị Đặng Thị Kiều Tr là vợ bị cáo V đứng tên chủ sở hữu. Do V lấy xe của chị Tr để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo V sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản chị Tr không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn đã trả lại cho chị Tr nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Đối với 01 máy cắt cầm tay thu giữ của Lê Tấn V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội. Xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[2.6] Hội đồng xét xử thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[2.7] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Lê Tấn V phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tấn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tấn V **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 27/11/2019.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 máy cắt cầm tay thu giữ của Lê Tấn V (vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/02/2020)

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Tấn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/02/2020.

Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an trại tạm giam TP Đà Nẵng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

